

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 12/11/2019

V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia  
đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà PH Thị Kim Nguyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Tĩnh

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 212/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/8/2019 về việc “Tranh chấp Hôn nhân gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2019/QĐST ngày 29/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn P, sinh năm 1971; ĐKHKTT: Khu 15, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Bị đơn: Chị Tạ Thị S, sinh năm 1971; ĐKHKTT: Khu 15, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Toà án, nguyên đơn anh Đinh Văn P trình bày: Anh và chị Tạ Thị S có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ vào năm 1991. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống tại khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ đến năm 2005 do một phần xã T sát nhập vào thị trấn H nên vợ chồng sống tại khu 15, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do chị S không chịu tu chí làm ăn chơi bời phá hết tài sản, vợ chồng phải đi vào Nam làm ăn để trả nợ nhưng không được sau đó chị S đã bán căn nhà vợ chồng đang ở để trả nợ, anh phải đi ở thuê còn chị S cũng không về ở cùng anh mà đi nay đây mai đó không có chỗ cố định, vợ chồng sống ly thân nhau 3

năm nay, tình cảm vợ chồng không còn, chị S có thỉnh thoảng về địa P nhưng khi về cũng không gặp anh, mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng đến mức không nói chuyện được với nhau, bỏ hết điện thoại để không liên lạc với nhau nữa. Nay anh cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án cho anh được ly hôn với chị S.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đinh Thị Hồng N, sinh ngày 14/4/1996 và Đinh Văn Việt H, sinh ngày 05/8/2000. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay gì.

Về công sức đóng góp: Vợ chồng không có.

Bị đơn chị Tạ Thị S không có mặt tại địa P Tòa án đã đã thu thập chứng cứ và đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt trên P tiện thông tin đại chúng nhưng chị S vẫn không có mặt nên không có quan điểm tại tòa.

Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T và UBND thị trấn H theo đúng quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Tạ Thị S vắng mặt Tòa án đã thông báo trên P tiện thông tin đại chúng về lịch xét xử lần 1 và lần 2 và hoãn phiên tòa lần 1 theo quy định pháp luật. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị S.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ có quan điểm: Việc chấp hành pháp luật tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đinh Văn P, cho anh P được ly hôn với chị sau. Về án phí: anh P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự và ý kiến của kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa anh Đinh Văn P và chị Tạ Thị S. Bị đơn là chị Tạ Thị S đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn H, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về trình tự tố tụng: Ngay sau khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã tiến hành giải quyết theo quy định pháp luật. Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ xác định chị S không có mặt tại địa P mà việc niêm yết không đảm bảo cho chị S nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nên căn cứ vào Điều 180 Bộ luật tố

tụng dân sự, Tòa án đã làm thủ tục đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt trên các P tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Tạ Thị S vắng mặt tại phiên toà nên căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị S là phù hợp.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tuy anh P không cung cấp được đăng ký kết hôn và ở UBND xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ sổ sách không còn lưu giữ được nhưng qua kiểm tra thực tế UBND xã T xác nhận anh P, chị S có đăng ký kết hôn nhưng do quá trình lưu giữ sổ sách tại UBND xã T không còn lưu giữ được. Vì vậy, có cơ sở khẳng định anh Đinh Văn P và chị Tạ Thị S có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ vào năm 1991. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống tại khu 3, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ, do sát nhập địa giới hành chính vợ chồng sống tại khu 15, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do làm ăn thua lỗ dẫn đến vợ chồng không chung sống được với nhau và ly thân nhau 3 năm trở lại đây. Vợ chồng đã bán nhà dẫn đến anh P đi ở thuê còn chị S đi đâu làm gì không báo cho ai biết, thỉnh thoảng chị có về địa P làm một số giấy tờ sau đó lại đi. Qua xác minh tại khu 15 và UBND thị trấn H các ban ngành đều khẳng định vợ chồng anh P, chị S đã ly thân nhau từ lâu, đời sống vợ chồng thực tế không còn mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án chấp nhận nguyện vọng của anh P cho anh P được ly hôn với chị S. Do vậy, việc anh P xin ly hôn với chị S là phù hợp theo Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung: anh P xác nhận có hai con chung: Đinh Thị Hồng N, sinh ngày 14/4/1996 và Đinh Văn Việt H, sinh ngày 05/8/2000. Hiện nay các cháu đã trưởng thành nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, về nợ, về công sức đóng góp: Anh P xác nhận không có. Còn phía chị S không có mặt ở địa P nên khi nào một trong hai bên có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Anh Đinh Văn P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 180; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271, khoản 1 và khoản 3 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Đinh Văn P được ly hôn chị Tạ Thị S.

[2] Về án phí: anh Đinh Văn P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận anh đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000405 ngày 19/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[3] Anh P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã T, huyện Lâm Thao;
- UBND TT H, huyện Lâm Thao;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**PH Thị Kim Nguyên**

[3] Anh P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**PH Thị Kim Nguyên**